

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2017/HSST
Ngày: 21/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Hoan - Giáo viên nghỉ hưu.
2. Ông Đào Duy Ngọc - Cán bộ tư pháp phường Tân Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Tạ Thị Lan A - sinh ngày 01/8/1998.

Nguyên quán: Xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh HD

ĐKKHKT: Không đăng ký.

Chỗ ở hiện nay: thôn TL, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh HD.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Con ông Tạ Văn B và bà Lê Thị V.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2017, chuyển tạm giam ngày 22/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Tạ Thị Lan A, bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 23h50 ngày 13/4/2017 tại phòng Vip 8 quán Karaoke Victory thuộc khu 21 - P. Nhị Châu - TP. HD, Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh HD bắt quả tang Tạ Thị Lan A đang cất giấu trái phép 06 viên ma túy tổng hợp Lan A khai để bán cho người thanh niên tự khai tên Đoàn

Duy T (không rõ địa chỉ cụ thể) với số tiền 3.150.000đ. Thu giữ trên tay phải Lan A 01 túi nilon bên trong chứa 06 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt mỗi viên có in chữ XL; thu giữ trong người Lan A số tiền 3.150.000đ. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của Đoàn Duy T, chị Phạm Thị M, các anh Đào Th, Lê Văn Th và Lê Văn Nh.

Quá trình điều tra Tạ Thị Lan A khai nhận: Lan A và Đoàn Duy T (không rõ địa chỉ cụ thể) quen biết nhau từ trước. Khoảng 21h30' ngày 13/4/2017, Lan A cùng bạn là Trần Chung Th ở Cẩm Khê A - Tứ Minh - TP. HD và chị Phạm Thị M ở Phù Tải 1 - Thanh Giang - Thanh Miện - HD thuê xe taxi do anh Phạm Văn Minh trú tại Khu Lộ Cường A - Tứ Minh - TP. HD điều khiển đến khu vực khách sạn Nam Cường thuộc P. Tứ Minh - TP. HD, Lan A xuống xe thì gặp T. T hỏi mua 07 viên ma túy tổng hợp, Lan A đồng ý bán với số tiền 450.000 đồng/01 viên. T đã đưa cho Lan A 3.150.000 đồng và hẹn giao ma túy tại phòng Vip8 quán Karaoke Victory ở khu 21 - P. Nhị Châu - TP. HD. Sau đó Lan A đi đến đường Điện Biên Phủ, TP. HD và thị trấn Sặt - huyện Bình Giang để mua ma túy nhưng không mua được. Lúc này, Lan A nói cho Thành biết đang tìm ma túy tổng hợp để bán, Thành đồng ý tìm ma túy hộ. Khi về đến khu Cẩm Khê - P. Tứ Minh - TP. HD, Thành xuống xe đi bộ một mình. Khoảng 5 phút sau Thành quay lại đưa cho Lan A 01 túi nilon bên trong có 07 viên ma túy tổng hợp rồi Thành bỏ đi. Lan A rủ chị M đi cùng và tiếp tục thuê xe taxi do anh M1 điều khiển chở đến quán Karaoke Victory. Khoảng 23h50' cùng ngày, Lan A cùng chị M lên phòng Vip8 gặp T và các anh Lê Văn Th ở Tân Tiến - Gia Lộc - HD, anh Lê Văn Nh ở Toàn Thắng - Gia Lộc - HD. Thấy T đang ngồi một mình ở ghế, Lan A vào ngồi cạnh rồi đưa cho T 01 viên ma túy, T đã uống. Còn lại 06 viên ma túy tổng hợp đựng trong 01 túi nilon Lan A đang cầm trên tay thì bị Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh HD bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải Lan A 01 túi nilon bên trong chứa 06 viên nén màu xanh in chữ XL; thu giữ trong người Lan A số tiền 3.150.000đ.

Quá trình bắt quả tang, lợi dụng sơ hở Đoàn Duy T đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh HD đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nơi cư trú của T.

Tại bản kết luận giám định số 1894/C54 (TT2) ngày 22/4/2017 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Các viên nén hình tròn, màu xanh, trên mặt mỗi viên in chữ XL thu giữ của Tạ Thị Lan A gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 1,809 gam, trọng lượng trung bình mỗi viên là 0,302 gam đều có Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

MDMA nằm trong danh mục I, STT: 22; Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 67; Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 1,106 gam ma túy cùng vỏ bao gói hoàn lại sau giám định hiện đang quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố HD; đối với số tiền 3.150.000 đồng được gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh HD chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 117/VKS-HS ngày 26/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Tạ Thị Lan A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Thị Lan A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Lan A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 - Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Tạ Thị Lan A từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2017; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 1,106 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Về án phí: áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h50' ngày 13/4/2017, tại phòng Vip8 quán karaoke Victory thuộc khu 21 - P. Nhị Châu - TP. HD, Tạ Thị Lan A đang cất giấu trái phép 1,809 gam các chất ma túy ở thể rắn (gồm Methamphetamine, MDMA và Ketamine) để bán cho người thanh niên tự khai tên Đoàn Duy T với số tiền 3.150.000 đồng thì bị Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Tạ Thị Lan A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy Methamphetamine là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng bị cáo đã cố ý cất giấu để sử dụng và mục đích bán cho người khác để kiếm lời thì bị bắt. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh có tác hại rất lớn đến con người cũng như sự an toàn của xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS mà còn là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo đức của dân tộc. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 1,106 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Xét đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu và cho tiêu hủy theo điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.150.000đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Đối với Trần Chung Th có hành vi đưa ma túy tổng hợp cho Lan A để bán, hiện Th vắng mặt tại nơi cư trú Cơ quan CSĐT công an thành phố HD tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Phạm Thị M và anh Phạm Văn M1 không biết Lan A cất giấu ma túy để bán trái phép chất ma túy; đối với người mua ma túy của Lan A tự khai là Đoàn Duy T quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Lan A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Tạ Thị Lan A **28 (hai mươi tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 1,106 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong 01(một) phong bì số 1894/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự- Bộ công an, bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.150.000đồng (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có (*Đặc điểm, chủng loại, số lượng, trọng lượng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. HD và Chi cục thi hành án dân sự TP. HD*).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tạ Thị Lan A phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp HD;
- Công an Tp HD;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo;
- UBND xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh HD.
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp HD (án có hiệu lực);
- Lưu VP - Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Minh